

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **856** /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày **15** tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ủy ban quốc gia về trẻ em

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ủy ban quốc gia về trẻ em (sau đây gọi tắt là Ủy ban), gồm:

1. Chủ tịch Ủy ban: Phó Thủ tướng Chính phủ.

2. Các Phó Chủ tịch Ủy ban:

- Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban: Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Phó Chủ tịch Ủy ban: Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Phó Chủ tịch Ủy ban: Bộ trưởng Bộ Y tế.

3. Các Ủy viên:

- 01 Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Ủy viên thường trực;

- 01 Thứ trưởng Bộ Tư pháp;

- 01 Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- 01 Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông;

- 01 Thứ trưởng Bộ Công an;

- 01 Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

- 01 Thứ trưởng Bộ Tài chính;

- 01 Thứ trưởng Bộ Nội vụ;

- 01 Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;

- 01 Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc;

- 01 Phó Tổng giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam;

- 01 Phó Tổng giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam;

- Mời đại diện lãnh đạo các đoàn thể, cơ quan trung ương tham gia:
- + 01 Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;
- + 01 Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- + 01 đại diện Thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- + 01 đại diện Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;
- + 01 Phó Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;
- + 01 lãnh đạo Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam.

Điều 2. Ủy ban quốc gia về trẻ em có nhiệm vụ

Ủy ban quốc gia về trẻ em giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ những nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp, đôn đốc, điều phối giữa các bộ, ngành và địa phương để giải quyết các vấn đề về trẻ em, thực hiện quyền trẻ em.
2. Đề xuất phương hướng, giải pháp để thực hiện các vấn đề liên quan đến trẻ em và thúc đẩy thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em.
3. Phối hợp với các cơ quan của Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong việc thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em.
4. Chỉ đạo, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương báo cáo Quốc hội về kết quả thực hiện quyền và các nhiệm vụ liên quan đến trẻ em; các báo cáo thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em.
5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ và cơ quan có thẩm quyền.

Điều 3. Tổ chức và hoạt động của Ủy ban

1. Ủy ban quốc gia về trẻ em làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu. Chủ tịch Ủy ban quốc gia về trẻ em ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban.
2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan thường trực của Ủy ban quốc gia về trẻ em, có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động, sử dụng bộ máy của mình để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban.

Điều 4. Kinh phí hoạt động của Ủy ban quốc gia về trẻ em được ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong dự toán kinh phí hoạt động thường xuyên của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan và các thành viên quy định tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Các thành viên Ủy ban;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (3). PL *216*



Nguyễn Xuân Phúc